| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 52/2020/HNGĐ-ST
Ngày 29- 9- 2020
Về việc: Ly hôn và tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI,TỈNH YÊN BÁI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Kim Tuyến.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Quang Huy; Ông Trần Hùng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Thái Quang – Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 240/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2020 về việc: "*Ly hôn và tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2020 và Thông báo mở lại phiên tòa số 44/TBXX ngày 16/9/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Cao Minh L, sinh năm 1987; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã G, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1993; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã G, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. (Đã tuyên bố mất tích theo Quyết định số 05/2020/QĐST-VDS ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện; bản tự khai; các tài liệu có trong hồ sơ nguyên đơn anh Cao Minh L trình bày:

Về hôn nhân: Anh Cao Minh L và chị Nguyễn Thị M có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang vào ngày 10/01/2011 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 02 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm thường xuyên xảy ra cãi nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã tự hòa giải và hai bên gia đình khuyên bảo, hòa giải nhiều lần nhưng không khắc phục được. Đến năm 2017 chị M bỏ nhà đi không có tin tức gì vợ chồng ly thân từ đó đến nay không còn quan tâm đến nhau.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020 Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái có Quyết định số 05/2020/QĐST-VDS tuyên bố chị M mất tích. Nay anh L xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị M.

Về con chung: Anh L và chị M có 02 con chung là: Cao Minh H, sinh ngày 11/11/2011 và Cao Minh H, sinh ngày 24/6/2015. Hiện nay cả hai cháu đang ở cùng anh L. Ly hôn, anh L có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai cháu và không yêu cầu chị M phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn chị Nguyễn Thị M vắng mặt, không có lý do, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1]. Về tố tụng:

Bị đơn chị Nguyễn Thị M có nơi cư trú cuối cùng tại Thôn N, xã G, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con" nên căn cứ khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Nguyên đơn anh Cao Minh L có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bị đơn chị Nguyễn Thị M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do. Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập bị đơn chị Nguyễn Thị M nhiều lần nhưng chị M vắng mặt không có lý do, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Cao Minh L. Theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định "Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh". Do đó, Hội đồng xét xử lấy yêu cầu khởi kiện, lời trình bày và các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp làm chứng cứ giải quyết vụ án.

[3]. Về hôn nhân:

Anh Cao Minh L và chị Nguyễn Thị M có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 06 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm,

không thể chung sống cùng nhau. Năm 2017 chị M bỏ nhà đi không có tin tức gì. Vợ chồng ly thân từ đó đến nay không còn quan tâm đến nhau. Ngày 29 tháng 6 năm 2020 Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái có Quyết định số 05/2020/QĐST-VDS tuyên bố chị M mất tích.

Xét thấy tình cảm vợ chồng của anh L và chị M đã hết, đời sống chung không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của anh L là có căn cứ và cần được chấp nhận.

[4]. Về nuôi con chung:

Anh L và chị M có 02 con chung là cháu Cao Minh H, sinh ngày 11/11/2011 và cháu Cao Minh H, sinh ngày 24/6/2015. Ly hôn anh L có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai cháu và không yêu cầu chị M phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Nguyễn Thị M mất tích, không thể hiện lời khai, nguyện vọng về việc nuôi con chung.

Xét nguyện vọng được nuôi con chung của anh L là nguyện vọng chính đáng, phù hợp với quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con được quy định trong Luật hôn nhân và gia đình. Hội đồng xét xử xét thấy, cháu Cao Minh H và cháu Cao Minh H hiện đang ở ổn định cùng anh L, cháu Cao Minh H có nguyện vọng được ở với bố, cháu Cao Minh H chưa đủ 7 tuổi, nên rất cần sự quan tâm, chăm sóc trực tiếp của anh L. Để phù hợp với nguyện vọng của cháu H, đảm bảo quyền và lợi ích, bảo đảm sự ổn định của hai cháu nên cần giao cháu H và H cho anh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi là phù hợp.

[5] Về chia tài sản: Anh L, chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Anh L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh L, chị M có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình, khoản 2 Điều 92; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Anh Cao Minh L được ly hôn chị Nguyễn Thị M.

**2. Về nuôi con chung:** Giao cho anh Cao Minh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Cao Minh H, sinh ngày 11/11/2011 và cháu Cao Minh H, sinh ngày 24/6/2015 cho đến khi cháu H, cháu H đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Chị Nguyễn Thị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

**3. Về án phí:** Anh Cao Minh L phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí

mà anh L đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2017/0006489, ngày 20/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

**4. Về quyền kháng cáo:** Anh Cao Minh L, chị Nguyễn Thị M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Yên Bái;
- Chi cục thi hành án Dân sự TP Yên Bái;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu: Hồ sơ; TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Kim Tuyến**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Kim Tuyến**